

## BÀI: COMMUNICATION AND CULTURE / CLIL

## UNIT 1: FAMILY LIFE

## MÔN: TIẾNG ANH – GLOBAL SUCCESS - LỚP 10



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Trả lời câu hỏi phần VII. Communication and Culture / CLIL trang 15 sách Kết nối tri thức

## Everyday English

## Expressing opinions

1. Listen and complete the conversation with the expressions in the box. Then practise it in groups of three.

(Nghe và hoàn thành cuộc hội thoại với các cụm từ trong hộp. Sau đó, thực hành theo nhóm ba người.)

- |   |
|---|
| <p>A. I strongly believe that (<i>Tôi thực sự tin rằng</i>)</p> <p>B. I'm not sure about that (<i>Tôi không chắc về điều đó</i>)</p> <p>C. I have no doubt that (<i>Tôi không nghi ngờ gì rằng</i>)</p> |
|---|

**Anna:** Do you guys think that teenagers should do housework?

**Minh:** Yes, (1) \_\_\_\_\_ teenagers as well as other members of the family should share the housework.

**Anna:** Do you mean everybody in the family has to help with the housework?

**Minh:** That's right. (2) \_\_\_\_\_ doing household chores together helps build family bonds.

**Tu:** Well, (3) \_\_\_\_\_. Teenagers should spend all their time studying instead of doing housework. They'll need good grades to get into top universities.

## Phương pháp:

## Bài nghe:

**Anna:** Do you guys think that teenagers should do housework?

**Minh:** Yes, I strongly believe that teenagers as well as other members of the family should share the housework.

**Anna:** Do you mean everybody in the family has to help with the housework?

**Minh:** That's right. I have no doubt that doing household chores together helps build family bonds.

**Tu:** Well, I'm not sure about that. Teenagers should spend all their time studying instead of doing housework. They'll need good grades to get into top universities.

## Tạm dịch:

**Anna:** Các bạn có nghĩ rằng thanh thiếu niên nên làm việc nhà không?

**Minh:** Có, tôi thực sự tin rằng thanh thiếu niên cũng như các thành viên khác trong gia đình nên chia sẻ công việc nhà.

**Anna:** Ý bạn là mọi người trong gia đình đều phải giúp việc nhà?

**Minh:** Đúng vậy. Tôi không nghi ngờ gì rằng làm việc nhà cùng nhau sẽ giúp xây dựng tình cảm gia đình.

**Tú:** À, tôi không chắc về điều đó. Thanh thiếu niên nên dành toàn bộ thời gian cho việc học thay vì làm việc nhà. Họ sẽ cần điểm cao để vào các trường đại học hàng đầu.

**Lời giải chi tiết:**

1. I strongly believe that	2. I have no doubt that	3. I'm not sure about that
----------------------------	-------------------------	----------------------------

**Anna:** Do you guys think that teenagers should do housework?

**Minh:** Yes, (1) **I strongly believe that** teenagers as well as other members of the family should share the housework.

**Anna:** Do you mean everybody in the family has to help with the housework?

**Minh:** That's right. (2) **I have no doubt that** doing household chores together helps build family bonds.

**Tu:** Well, (3) **I'm not sure about that.** Teenagers should spend all their time studying instead of doing housework. They'll need good grades to get into top universities.

**2. Work in groups. Have similar conversations exchanging opinions about whether family members should spend time together.**

(Làm việc nhóm. Thực hiện các đoạn hội thoại tương tự để trao đổi ý kiến về việc các thành viên trong gia đình có nên dành thời gian cùng nhau hay không.)

Useful expressions	
Strong opinion	Neutral opinion
- I strongly believe that ...	- In my opinion ...
- I'm sure that ...	- To my mind ...
- I have no doubt that ...	- I suppose that ...

**Phương pháp:**

- I strongly believe that: Tôi thực sự tin rằng
- I'm sure that ...: Tôi chắc chắn rằng
- I have no doubt that: Tôi không nghi ngờ gì rằng
- In my opinion ...: Theo quan điểm của tôi
- To my mind ...: Theo tôi
- I suppose that ...: Tôi cho rằng

**Cách giải:**

**Maya:** Do you guys think that family members should spend time together?

**Jason:** Yes, I'm sure that spending time together is one of the best things in a family. Each member in the family should share their time with the others.

**Maya:** Do you mean everybody in the family need to do some things together like chores?

**Jason:** That's right. I strongly believe that when people spend time together, this helps build family bonds.

**Han:** Well, I suppose that it's sometimes not good to spend time together. You know, each member has a different daily routine, so it's difficult for them to arrange time to be with the others. As a result, this will cause some conflicts if some members have time but some doesn't.

**Tạm dịch:**

*Maya: Các bạn có nghĩ rằng các thành viên trong gia đình nên dành thời gian cho nhau không?*

*Jason: Có, tôi chắc chắn rằng dành thời gian bên nhau là một trong những điều tuyệt vời nhất trong một gia đình. Mỗi thành viên trong gia đình nên chia sẻ thời gian của họ với những người khác.*

*Maya: Ý bạn là mọi người trong gia đình cần làm một số việc cùng nhau như việc nhà?*

*Jason: Đúng vậy. Tôi thực sự tin rằng khi mọi người dành thời gian bên nhau, điều này sẽ giúp xây dựng tình cảm gia đình.*

*Han: Chà, tôi thì lại cho rằng đôi khi dành thời gian cho nhau là không tốt. Bạn biết đấy, mỗi thành viên có một thói quen sinh hoạt hàng ngày khác nhau nên họ rất khó sắp xếp thời gian để ở bên cạnh những người khác. Do đó, điều này sẽ gây ra một số xung đột nếu một số thành viên có thời gian nhưng một số thì không.)*

## Culture

### 1. Read the text and list the five family values of British people in the 21<sup>st</sup> century in the table below.

(Đọc văn bản và liệt kê năm giá trị gia đình của người Anh thế kỷ 21 vào bảng dưới đây.)

#### BRITISH FAMILY VALUES

Family values are ideas about how people want to live their family life and are passed on from parents to children. Strong family values can prepare children for a happy life. Results of a recent survey in the UK show that even though modern family life has changed greatly, a number of traditional family values are still important in the UK nowadays.

On top of the list are the values of being truthful and honest, and respecting older people. Children are taught to tell the truth from an early age. They learn to show respect to older people, who have a wealth of life experiences. Having good table manners is the third important family value. Coming fourth and fifth on the list are the values of remembering to say please and thank you, and helping with family chores respectively.

It is clear that in the 21<sup>st</sup> century, British people still follow some traditional family values.

	Traditional British family values
1.	
2.	
3.	
4.	
5.	

**Tạm dịch:****GIÁ TRỊ GIA ĐÌNH NGƯỜI ANH**

Giá trị gia đình là những ý tưởng về cách mọi người muốn sống cuộc sống gia đình của họ và được truyền từ cha mẹ sang con cái. Các giá trị gia đình vững chắc có thể chuẩn bị cho trẻ em một cuộc sống hạnh phúc. Kết quả của một cuộc khảo sát gần đây ở Anh cho thấy mặc dù cuộc sống gia đình hiện đại đã có nhiều thay đổi, nhưng một số giá trị gia đình truyền thống vẫn còn quan trọng ở Anh hiện nay.

Đứng đầu danh sách là các giá trị của việc trung thực và ngay thật, và tôn trọng người lớn tuổi. Trẻ em được dạy để nói sự thật ngay từ khi còn nhỏ. Các em học cách bày tỏ sự tôn trọng với những người lớn tuổi hơn, những người có nhiều trải nghiệm sống. Có cách cư xử tốt trên bàn ăn là giá trị gia đình quan trọng thứ ba. Đứng ở vị trí thứ tư và thứ năm trong danh sách theo thứ tự là các giá trị của việc nhớ nói làm ơn, cảm ơn và giúp đỡ công việc gia đình.

Rõ ràng là trong thế kỷ 21, người Anh vẫn tuân theo một số giá trị gia đình truyền thống.

**Cách giải:**

	Traditional British family values
1.	Being truthful and honest ( <i>trung thực và ngay thật</i> )
2.	Respecting older people ( <i>tôn trọng người lớn tuổi</i> )
3.	Having good table manners ( <i>Có cách cư xử tốt trên bàn ăn</i> )
4.	Remembering to say please and thank you ( <i>nhớ nói làm ơn, cảm ơn</i> )
5.	Helping with family chores ( <i>giúp đỡ công việc gia đình</i> )

**2. Work in pairs. Discuss whether Vietnamese people have similar family values.**

(Làm việc theo cặp. Thảo luận xem người Việt Nam có giá trị gia đình giống như vậy hay không.)

**Cách giải:**

Vietnamese families also have some similar values to British's. Being honest and respecting older people are values that on top of the list. Children have been taught not to lie since they were small. They learn to show respect to older people as well. Having good table manners is also an important family value in Vietnam.

**Tạm dịch:**

Gia đình Việt Nam cũng có một số giá trị tương tự như của gia đình Anh. Trung thực và tôn trọng những người lớn tuổi hơn là những giá trị được đặt lên hàng đầu. Trẻ em đã được dạy không nói dối từ khi chúng còn nhỏ. Chúng cũng học cách thể hiện sự tôn trọng với những người lớn tuổi hơn. Có cách cư xử tốt trên bàn ăn cũng là một giá trị gia đình quan trọng ở Việt Nam.)